

Số: /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục dịch vụ, thủ tục thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận Một cửa huyện thuộc thẩm quyền giải quyết của Điện lực Bắc Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 03/TTr-SCT ngày 10/02/2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục dịch vụ, thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của Công ty Điện lực Bắc Giang thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (*Phụ lục 1*) và Bộ phận Một cửa huyện (*Phụ lục 2*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Công ty Điện lực Bắc Giang; UBND huyện, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Lưu: VT, KST_{Thành}.

Bản điện tử:

- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Báo Bắc Giang, Đài PTTH tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- + LĐVP, NC;
- + Trung tâm PVHCC, CNN, TTTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Thu Hà

Phụ lục 1

DANH MỤC DỊCH VỤ, THỦ TỤC THỰC HIỆN TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH BẮC GIANG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /02/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)

I. THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CÔNG TY ĐIỆN LỰC BẮC GIANG

STT	Dịch vụ, thủ tục	Cơ chế giải quyết	Thời hạn giải quyết	Dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
I	Các dịch vụ trong quá trình thực hiện Hợp đồng mua bán điện				
1	Thay đổi công suất sử dụng điện	Một cửa	07 ngày	Mức độ 3	
2	Thay đổi vị trí thiết bị đo đếm	Một cửa	07 ngày	Mức độ 4	
3	Thay đổi mục đích sử dụng điện (Chuyển sử dụng điện ngoài sinh hoạt phải thay đổi giá bán điện)	Một cửa	03 ngày	Mức độ 3	
4	Thay đổi định mức sử dụng điện	Một cửa	03 ngày	Mức độ 3	
5	Thay đổi chủ thể Hợp đồng mua bán điện		03 ngày	Mức độ 3	Khách hàng sử dụng điện ngoài sinh hoạt
6	Thay đổi thông tin đã đăng ký	Một cửa	Ngay sau khi tiếp nhận yêu cầu nhưng không quá 01 ngày	Mức độ 3	Trường hợp phải ký phụ lục HĐMBĐ không quá 02 ngày
7	Thay đổi hình thức thanh toán	Một cửa	01 ngày	Mức độ 3	

STT	Dịch vụ, thủ tục	Cơ chế giải quyết	Thời hạn giải quyết	Dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
8	Gia hạn Hợp đồng mua bán điện	Một cửa	01 ngày	Mức độ 3	
9	Chấm dứt Hợp đồng mua bán điện	Một cửa	02 ngày	Mức độ 3	
II	Tiếp nhận và giải quyết yêu cầu bán điện từ dự án điện mặt trời mái nhà của các tổ chức, cá nhân tại điểm có ký Hợp đồng mua bán điện với Công ty Điện lực Bắc Giang hoặc dự án độc lập có tổng công suất lắp đặt $\geq 1\text{MWp}$				
1	Khảo sát và thỏa thuận đấu nối	Một cửa	01 ngày	Mức độ 3	
2	Kiểm tra thông số kỹ thuật của dự án; ký HĐMBĐ; Lắp đặt công tơ 2 chiều	Một cửa	03 ngày	Mức độ 3	

II. THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ĐIỆN LỰC THÀNH PHỐ BẮC GIANG

STT	Lĩnh vực/thủ tục hành chính	Cơ chế giải quyết	Thời hạn giải quyết	Dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
I	I	Cấp điện cho các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng trạm biến áp riêng đấu nối vào lưới điện trung áp có tổng dung lượng của các trạm biến áp tại một địa điểm mua điện $\leq 2000\text{ kVA}$			
1	1	Thỏa thuận đấu nối và các yêu cầu kỹ thuật	Một cửa	02 ngày	Mức độ 3
2	2	Nghiệm thu kỹ thuật, ký kết hợp đồng mua bán điện, đóng điện công trình	Một cửa	05 ngày	Mức độ 3

STT		Lĩnh vực/thủ tục hành chính	Cơ chế giải quyết	Thời hạn giải quyết	Dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
II	II	Cấp điện cho các tổ chức, cá nhân mua điện từ lưới điện hạ áp (220/380V)				
3	1	Cấp điện theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân mua điện với mục đích sinh hoạt, ngoài sinh hoạt lắp đặt công tơ 01 pha, 03 pha từ lưới điện hạ áp sau trạm biến áp công cộng khu vực Thành phố, thị xã, thị trấn	Một cửa	03 ngày	Mức độ 4	- TH1: Mua điện với mục đích sinh hoạt - TH2: Mua điện với mục đích ngoài sinh hoạt
4	2	Cấp điện theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân mua điện với mục đích sinh hoạt, ngoài sinh hoạt lắp đặt công tơ 01 pha, 03 pha từ lưới điện hạ áp sau trạm biến áp công cộng khu vực nông thôn	Một cửa	05 ngày	Mức độ 4	
III	III	Các dịch vụ trong quá trình thực hiện Hợp đồng mua bán điện				
5	1	Thay đổi công suất sử dụng điện/thay đổi loại công tơ 01 pha, 03 pha Thay đổi công suất sử dụng điện/thay đổi loại công tơ 01 pha, 03 pha (Đối với khách hàng sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có công suất sử dụng cực đại \geq 40kW)	Một cửa	- TH1: 03 ngày; - TH2: 05 ngày - TH3: 07 ngày	Mức độ 4	- TH1: khu vực TP/thị xã/thị trấn - TH2: khu vực nông thôn -TH3: nếu phải lắp máy biến dòng
6	2	Thay đổi vị trí thiết bị đo đếm	Một cửa	07 ngày	Mức độ 4	
7	3	Thay đổi mục đích sử dụng điện	Một cửa		Mức độ 3	

STT		Lĩnh vực/thủ tục hành chính	Cơ chế giải quyết	Thời hạn giải quyết	Dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
-	-	<i>Từ sử dụng điện ngoài sinh hoạt sang sử dụng điện sinh hoạt</i>		01 ngày	Mức độ 3	
-	-	<i>Chuyển sử dụng điện ngoài sinh hoạt phải thay đổi giá bán điện</i>		03 ngày	Mức độ 3	
-	-	<i>Từ sử dụng điện sinh hoạt sang sử dụng điện ngoài sinh hoạt</i>		03 ngày	Mức độ 3	
8	4	Thay đổi định mức sử dụng điện	Một cửa	03 ngày	Mức độ 3	
9	5	Thay đổi chủ thể Hợp đồng mua bán điện	Một cửa	- TH1: 02 ngày - TH2: 03 ngày	Mức độ 3	- TH1: Khách hàng sử dụng điện sinh hoạt - TH2: Khách hàng sử dụng điện ngoài sinh hoạt
10	6	Thay đổi thông tin đã đăng ký	Một cửa	Ngay sau khi tiếp nhận nhưng không quá 01 ngày	Mức độ 3	Trường hợp phải ký phụ lục HĐMBĐ không quá 02 ngày làm việc
11	7	Thay đổi hình thức thanh toán	Một cửa	01 ngày	Mức độ 3	
12	8	Gia hạn Hợp đồng mua bán điện	Một cửa	01 ngày	Mức độ 3	

STT		Lĩnh vực/thủ tục hành chính	Cơ chế giải quyết	Thời hạn giải quyết	Dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
13	9	Chấm dứt Hợp đồng mua bán điện	Một cửa	02 ngày	Mức độ 3	
IV	IV	Tiếp nhận và giải quyết yêu cầu bán điện từ dự án điện mặt trời mái nhà của các tổ chức, cá nhân tại điểm có ký Hợp đồng mua bán điện với Điện lực huyện, Điện lực TP Bắc Giang hoặc dự án độc lập có tổng công suất lắp đặt < 1MWp				
14	1	Khảo sát và thỏa thuận đầu nối	Một cửa	01 ngày	Mức độ 3	
15	2	Kiểm tra thông số kỹ thuật của dự án; ký HĐMBĐ; Lắp đặt công tơ 2 chiều	Một cửa	03 ngày	Mức độ 3	

Ghi chú:

- Thời hạn giải quyết được tính bằng ngày làm việc;
- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: **Trung tâm Phục vụ hành chính công.**
 - + Địa chỉ: Khu liên cơ quan, Quảng trường 3/2, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang;
 - + Website: <http://dichvucong.bacgiang.gov.vn>;
 - + Số điện thoại lễ tân/tổng đài: (0204) 3531.111 – (0204) 3831.818;
- Địa chỉ dịch vụ công trực tuyến điện lực: <http://cskh.npc.com.vn>

Phụ lục 2

DANH MỤC DỊCH VỤ, THỦ TỤC THỰC HIỆN TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA UBND HUYỆN THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ĐIỆN LỰC HUYỆN (TRỰC THUỘC CÔNG TY ĐIỆN LỰC BẮC GIANG)

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /2/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)

STT	Dịch vụ, thủ tục	Cơ chế giải quyết	Thời hạn giải quyết	Dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
I	I	Cấp điện cho các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng trạm biến áp riêng đấu nối vào lưới điện trung áp có tổng dung lượng của các trạm biến áp tại một địa điểm mua điện ≤ 2000 kVA			
1	1	Thỏa thuận đấu nối và các yêu cầu kỹ thuật	Một cửa	02 ngày	Mức độ 3
2	2	Nghiệm thu kỹ thuật, ký kết hợp đồng mua bán điện, đóng điện công trình	Một cửa	05 ngày	Mức độ 3
II	II	Cấp điện cho các tổ chức, cá nhân mua điện từ lưới điện hạ áp (220/380V)			
3	1	Cấp điện theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân mua điện với mục đích sinh hoạt, ngoài sinh hoạt lắp đặt công tơ 01 pha, 03 pha từ lưới điện hạ áp sau trạm biến áp công cộng khu vực Thành phố, thị xã, thị trấn	Một cửa	03 ngày	Mức độ 4
4	2	Cấp điện theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân mua điện với mục đích sinh hoạt, ngoài sinh hoạt lắp đặt công tơ 01 pha, 03 pha từ lưới điện hạ áp sau trạm biến áp công cộng khu vực nông thôn	Một cửa	05 ngày	Mức độ 4
3	3	Các dịch vụ trong quá trình thực hiện Hợp đồng mua bán điện			

STT		Dịch vụ, thủ tục	Cơ chế giải quyết	Thời hạn giải quyết	Dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
5	1	Thay đổi công suất sử dụng điện/thay đổi loại công tơ 01 pha, 03 pha	Một cửa	- TH1: 03 ngày; - TH2: 05 ngày - TH3: 07 ngày	Mức độ 4	- TH1: khu vực TP/thị xã/thị trấn - TH2: khu vực nông thôn -TH3: nếu phải lắp máy biến dòng
		Thay đổi công suất sử dụng điện/thay đổi loại công tơ 01 pha, 03 pha (Đối với khách hàng sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có công suất sử dụng cực đại \geq 40kW)				
6	2	Thay đổi vị trí thiết bị đo đếm	Một cửa	07 ngày	Mức độ 4	
7	3	Thay đổi mục đích sử dụng điện	Một cửa		Mức độ 3	
-	-	<i>Từ sử dụng điện ngoài sinh hoạt sang sử dụng điện sinh hoạt</i>		01 ngày	Mức độ 3	
-	-	<i>Chuyển sử dụng điện ngoài sinh hoạt phải thay đổi giá bán điện</i>		03 ngày	Mức độ 3	
-	-	<i>Từ sử dụng điện sinh hoạt sang sử dụng điện ngoài sinh hoạt</i>		03 ngày	Mức độ 3	
8	4	Thay đổi định mức sử dụng điện	Một cửa	03 ngày	Mức độ 3	
9	5	Thay đổi chủ thể Hợp đồng mua bán điện	Một cửa	- TH1: 02 ngày - TH2: 03 ngày	Mức độ 3	- TH1: Khách hàng sử dụng điện sinh hoạt - TH2: Khách hàng

STT		Dịch vụ, thủ tục	Cơ chế giải quyết	Thời hạn giải quyết	Dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
						sử dụng điện ngoài sinh hoạt
10	6	Thay đổi thông tin đã đăng ký	Một cửa	Ngay sau khi tiếp nhận nhưng không quá 01 ngày	Mức độ 3	Trường hợp phải ký phụ lục HĐMBĐ không quá 02 ngày làm việc
11	7	Thay đổi hình thức thanh toán	Một cửa	01 ngày	Mức độ 3	
12	8	Gia hạn Hợp đồng mua bán điện	Một cửa	01 ngày	Mức độ 3	
13	9	Chấm dứt Hợp đồng mua bán điện	Một cửa	02 ngày	Mức độ 3	
IV	IV	Tiếp nhận và giải quyết yêu cầu bán điện từ dự án điện mặt trời mái nhà của các tổ chức, cá nhân tại điểm có ký Hợp đồng mua bán điện với Điện lực huyện, Điện lực TP Bắc Giang hoặc dự án độc lập có tổng công suất lắp đặt < 1MWp				
14	1	Khảo sát và thỏa thuận đầu nối	Một cửa	01 ngày	Mức độ 3	
15	2	Kiểm tra thông số kỹ thuật của dự án; ký HĐMBĐ; Lắp đặt công tơ 2 chiều	Một cửa	03 ngày	Mức độ 3	

Ghi chú:

- Thời hạn giải quyết được tính bằng ngày làm việc;
- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: **Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả huyện;**
- Địa chỉ dịch vụ công trực tuyến điện lực: <http://cskh.npc.com.vn>.